

Bản án số: 40/2023/HSST
Ngày: 28/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Hải
2. Bà Vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đàm Văn G; Tên gọi khác: không có; G tính: Nam; Sinh ngày: 08/10/1990; Nơi sinh: huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký HKTT: xóm Cao Xuyên, xã Q, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở: tổ 10, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Họ và tên cha: Đàm Văn N - sinh năm 1962; Họ và tên mẹ: Đàm Thị E - sinh năm 1964 (HKTT: xóm Cao Xuyên, xã Q, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Đỗ Như Q - sinh năm 1994 (Trú tại: tổ 10, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Đặc điểm nhân thân:

Ngày 20/5/2005: Công an huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

Ngày 08/9/2009: Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Ngày 02/8/2010: Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 05 (năm) năm tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của bản án số 26/2009, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 08 năm tù.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/10/2022 đến nay; Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Ngọc H; Tên gọi khác: không có; G tính: Nam; Sinh ngày 15 tháng 6 năm 1985 tại: huyện H, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: phố Giữa, thị trấn N, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Thạc sĩ; Nghề nghiệp: Cán bộ Hạt Kiểm lâm huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Họ tên cha: Nguyễn Ngọc V - sinh năm 1965; Họ tên mẹ: Hoàng Thị T - sinh năm 1967 (Cùng trú tại: phố Giữa, thị trấn N, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng). Anh, chị, em ruột: có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ: Nông Thị H - sinh năm 1986 (Trú tại: xóm Đoàn Kết, thị trấn Th, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Đặc điểm nhân thân: ngày 16/8/2011 Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn N, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng từ ngày 14/10/2022 đến nay; Có mặt.

- Bị hại:

1. Kiều Thùy L - sinh năm 1983 (đã chết)

Địa chỉ: tổ 07, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Vũ Anh Đ - sinh năm 1987 (đã chết)

Địa chỉ: tổ 01, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

3. Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Thế H – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng

Địa chỉ: số 32 Đàm Quang Trung, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Kiều Thùy L: Nguyễn Thị B - sinh năm 1955; Địa chỉ: tổ 07, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Anh Đ: La Thị Hồng N - sinh năm 1992; Địa chỉ: tổ 01, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Mai Thu H - sinh năm 1979

Địa chỉ: tổ 12, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

2. Nông Thị N - sinh năm 1985

Địa chỉ: tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

3. Phan Trọng N - sinh năm 1985

Địa chỉ: xã Ngọc Đào, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

4. Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1990

Địa chỉ: xóm Cao Sơn 1, xã S, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

5. Đàm Hồng T - sinh năm 1979

Địa chỉ: tổ 18, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 14/8/2022, Công an thành phố Cao Bằng nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km271 đường tránh Quốc lộ 3 thuộc tổ 03, phường Đ, thành phố Cao Bằng giữa xe mô tô Honda Wave RSX biển kiểm soát 30L4 - 2795 do Vũ Anh Đ (*sinh năm 1987; trú tại: tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng*) điều khiển chở Kiều Thùy L (*sinh năm 1983; trú tại: tổ 07, phường Đ, thành phố Cao Bằng*) đi theo hướng từ ngã tư Nà Cáp đi vòng xuyên Km5 Đê Thám đang rẽ trái sang đường với xe ô tô Mercedes-Benz biển kiểm soát 30F - 061.55 do Đàm Văn G điều khiển và xe ô tô Kia Cerato biển kiểm soát 11A - 059.48 do Nguyễn Ngọc H điều khiển đi phía sau. Hậu quả Vũ Anh Đ và Kiều Thùy L tử vong, 03 (ba) phương tiện và dải phân cách cứng chia đôi đường do Phòng quản lý đô thị Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng quản lý bị hư hỏng. Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ một số đồ vật, tài sản:

- Tạm giữ của Vũ Anh Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng, biển kiểm soát 30L4 - 2795.

- Tạm giữ của Đàm Văn G 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Mercedes-Benz, C300, biển kiểm soát 30F - 061.55; 01 (một) giấy phép lái xe số 040199000410 do Sở giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 04/3/2019; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29000336 do Công an huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội cấp ngày 27/7/2022; 01 (một) chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ G đường bộ số DA1289905 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ G 11015 Sở giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 05/5/2022; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của chủ xe ô tô số AD22/0058810 do Công ty bảo hiểm hàng không Nam Hồng Hà cấp ngày 05/5/2022.

- Tạm giữ của Nguyễn Ngọc H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Kia Cerato, loại xe ô tô con, màu sơn trắng, biển kiểm soát 11A - 059.48; 01 (một) giấy phép lái xe số 040139002702 do Sở giao thông vận tải Cao Bằng cấp ngày 03/9/2014; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010772 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 18/5/2020; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ G đường bộ số KD2708394 do Trung tâm đăng kiểm 11-02D Công ty trách nhiệm hữu hạn đăng kiểm Cao Bằng cấp ngày 18/5/2020; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số BB21A 0012060 do Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng nông nghiệp Hà Nội cấp ngày 19/5/2021; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số B22/0024568 do Tổng

công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội cấp ngày 19/5/2022; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 11 007651 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 27/9/2021; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô - xe máy số XM21A 0081218 do Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng nông nghiệp cấp ngày 27/9/2021 và 661.000đ (*sáu trăm sáu mươi một nghìn đồng*) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam bao gồm 300 (ba trăm) tờ mệnh giá 2.000đ và 61 (*sáu mươi một*) tờ mệnh giá 1.000đ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 02^h00' ngày 14/8/2022 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, phẳng và có tầm nhìn không bị che khuất. Chiều hướng khám nghiệm hiện trường thống nhất nhìn từ hướng ngã tư Nà Cáp về vòng xuyên Km5, lấy mép đường bên phải là (+), mép đường bên trái là (-), đoạn đường có dải phân cách chia đôi đường. Vị trí xảy ra tai nạn có 01 nút giao nhau ở giữa dải phân cách, nút giao nhau rộng 31m, có lòng đường rộng 7m26, đoạn đường không có vạch sơn chia đôi đường.

Lấy điểm mốc là cột điện số 94 nằm trên vỉa hè bên mép đường bên (+), ký hiệu (C).

Tổ công tác xác định chia đôi đường bằng vạch màu trắng kẻ bằng phấn, gọi là (I).

- Xe mô tô BKS 30L4 - 2795 sau tai nạn đổ nghiêng sang bên trái, đầu xe hướng vòng xuyên km5, đuôi xe hướng ngã tư Nà Cáp. Trục trước xe mô tô cách trục trước phải xe ô tô 11A - 059.48 là 16m54, cách mép đường bên (+) là 1m33, cách điểm mốc (C) là 5m09. Trục sau xe mô tô cách trục sau phải xe ô tô 11A-059.48 là 15m16, cách mép đường bên (+) là 1m99, cách điểm mốc (C) là 6m26.

- Xe ô tô 11A - 059.48 sau tai nạn đầu xe hướng vòng xuyên km5 chệch sang mép đường bên (+), đuôi xe hướng ngã tư Nà Cáp. Trục trước phải cách điểm mốc (C) là 14m811, cách mép đường bên (+) là 1m35. Trục sau phải cách điểm mốc (C) là 12m90, cách mép đường bên (+) là 2m47.

- Vết (01) là vết cày của chân nhả trước trái của xe mô tô BKS 30L4-2795 có chiều hướng từ Ngã tư Nà Cáp hướng về vòng xuyên Km5 chệch sang mép đường bên (+) có kích thước 10m29x1.5cm. Đầu (1) cách đầu (2) là 78cm, cách mép đường bên (+) là 4m85, cách vạch kẻ giữa đường (I) là 3m64, cách điểm mốc (C) là 23m57, cách cột km271 là 40m04, cách vị trí camera an ninh là 73m51. Cuối (1) cách mép đường bên (+) là 1m77, cách điểm mốc (C) là 5m95.

- Vết (02) là vết cày của tay nắm trước trái của xe mô tô BKS 30L4-2795 có chiều hướng từ ngã tư Nà Cáp đến vòng xuyên Km5 có kích thước 18m98x1cm. Đầu (2) cách tâm vết (3) là 1m33, cách mép đường bên (+) là 5m28, cách vạch kẻ giữa đường (I) là 3m64, cách điểm mốc (C) là 23m09, cách cột km271 là 40m68. Cuối (2) cách mép đường bên (+) 2m19, cách điểm mốc (C) là 5m97.

- Vết (03) là vết máu tại hiện trường có kích thước 1m68x49cm. Tâm (3) cách đầu vết (4) là 3m75, cách mép đường bên (+) là 5m78, cách vạch kẻ giữa đường (I) là 3m65, cách điểm mốc (C) là 12m95.

- Vết (04) là vết trượt lốp trên mặt đường của xe ô tô BKS 11A-059.48 có chiều hướng từ ngã tư Nà Cáp đến vòng xuyên Km5 có kích thước 6m07x16cm. Đầu (4) cách tâm vết (5) là 6m88, cách mép đường bên (+) là 7m73, cách vạch kẻ giữa đường (I) là 3m68, cách điểm mốc (C) 12m61. Cuối (4) cách mép đường bên (+) là 7m95, cách điểm mốc (C) là 11m11.

- Vết (05) là đám bê tông trên dải phân cách cứng chia đôi đường bị nứt vỡ, kích thước nứt vỡ 1m74x1m03, kích thước dải phân cách cứng rộng 2m04, cao 31cm. Tâm (5) cách đầu vết (6) là 1m88, cách mép đường bên (+) là 7m78, cách vạch kẻ đường (I) là 3m69, cách điểm mốc (C) là 10m92.

- Vết (06) là vết trượt lốp màu đen của bánh trước bên phải xe ô tô BKS 11A-059.48 có chiều hướng từ ngã tư Nà Cáp đến vòng xuyên Km5 chệch sang mép đường bên (+), có kích thước 15m32x9cm. Đầu (6) cách đầu vết (7) là 2m41, cách mép đường bên (+) là 6m26, cách điểm mốc (C) là 9m39. Cuối (6) cách mép đường bên (+) là 1m34, cách điểm mốc (C) là 14m78.

- Vết (07) là vết trượt lốp của bánh sau bên trái xe ô tô BKS 11A-059.48 có chiều hướng từ ngã tư Nà Cáp đến vòng xuyên Km5 chệch sang mép đường bên (+), có kích thước 10m61x16cm. Đầu (7) cách đầu vết (8) là 7m47, cách mép đường bên (+) là 6m43, cách vạch kẻ giữa đường (I) là 3m64, cách điểm mốc (C) là 9m75. Cuối (7) cách mép đường bên (+) là 2m42, cách điểm mốc (C) là 12m88.

- Vết (08) là vết trượt lốp của bánh trước bên trái xe ô tô BKS 11A-059.48 có chiều hướng từ ngã tư Nà Cáp đến vòng xuyên Km5, có kích thước 5m86x23cm, chệch sang mép đường bên (+). Đầu (8) cách tâm vết (9) là 8m71, cách mép đường bên (+) 5m07, cách vạch kẻ giữa đường (I) là 3m69, cách điểm mốc (C) là 12m43. Cuối (8) cách điểm mốc (C) là 15m98, cách mép đường bên (+) là 2m98.

- Vết (09) là đám mảnh nhựa vỡ của xe ô tô BKS 11A-059.48, có kích thước 20m36x7m62. Tâm (9) cách tâm vết (10) là 14m84, cách mép đường bên (+) là 5m04, cách vạch kẻ giữa đường (I) là 1m44, cách điểm mốc (C) là 8m25.

- Vết (10) là vết dầu loang và kết nước của xe ô tô BKS 11A-059.48, có kích thước 2m53x89cm. Tâm (10) cách mép đường bên (+) là 1m43, cách điểm mốc (C) là 15m43.

- Vết (11) là ốp gương chiếu hậu màu đỏ tại hiện trường, có kích thước 29cmx11cm. Cách tâm vết (3) là 49cm, cách điểm mốc (C) là 13m32, cách mép đường bên (+) là 6m22.

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 14/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám nghiệm xe mô tô 30L - 2795, ghi nhận các dấu vết:

- Vết (1) góc bên trái nhựa ốp đầu xe (trên đèn pha) có vết trượt xước, mài mòn, kích thước 04x02cm, tâm cách đất 1,03m.

- Vết (2) đầu tay nắm bên trái xe có vết trượt xước phức tạp 3,5x3,5cm, tâm cách đất 1m.

- Vết (3) mặt ngoài yếm bên trái có vết trượt xước, mất sơn, kích thước 55x14cm, tâm cách đất 58cm.

- Vết (4) giá đỡ chân trước trái xe cong gập từ trước về sau 19cm so với vị trí ban đầu, vỏ cao su bị tụt ra phía ngoài 1cm so với vị trí ban đầu, đầu vỏ cao su bị rách, mài mòn, kích thước 03x04cm, lộ lõi kim loại, tâm cách đất 28cm.

- Vết (5) ốp sườn xe bên trái có vết trượt xước, mất sơn, nứt vỡ, rách tem xe, kích thước 37x10cm, tâm cách đất 66cm.

- Vết (6) giá đỡ chân sau trái xe có vết trượt xước mất kim loại, cao su, kích thước 11x03cm, tâm cách đất 40cm.

- Vết (7) đầu ốc vít trục giảm xóc sau trái có vết trượt xước mất kim loại, chiều hướng từ trên xuống dưới, kích thước 1,5x1,5cm tâm cách đất 38cm.

- Vết (8) tại tăng xích bên trái xe có vết mài mòn mất kim loại, kích thước 02x01cm, tâm cách đất 33cm.

- Vết (9) ốp sườn xe bên phải bị nứt vỡ bật chốt hãm, kích thước 78x22cm, tâm cách đất 60cm.

- Vết (10) giá đỡ chân sau bên phải và ống xả xe bị gãy rơi mất khỏi xe.

- Vết (11) nhựa ốp đuôi xe, đèn tín hiệu sau bên phải xe, chấn bùm sau xe bị nứt vỡ, kích thước 18x15cm, tâm cách đất 72cm.

- Vết (12) biển kiểm soát xe bị cong gập, biến dạng vỡ kính bảo vệ, rời khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài biển kiểm soát có nhiều vết trượt xước, tâm vị trí lắp biển cách đất 53cm.

- Vết (13) toàn bộ mặt ngoài bên trái lớp sau xe có vết trượt mòn cao su.

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 14/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám nghiệm xe ô tô 30F-061.55, ghi nhận các dấu vết:

- Vết (1) mặt ngoài lazang bánh trước bên phải xe có 03 vết trượt xước, mất kim loại trên diện 22x12cm có kích thước lần lượt là: 5x0,7cm cách tâm trục bán xe 06cm; 7x01cm cách tâm trục trước bánh xe 10,5cm; 2,5x1cm cách tâm trục trước bánh xe 24cm.

- Vết (2) ốp gương chiếu hậu bên phải bị bật chốt hãm rơi mất khỏi xe kích thước: 26x17cm. Toàn bộ mặt gương bị nứt vỡ, kích thước 20x14cm tâm cách đất 01m. Trục xoay gương chiếu hậu bên phải bị gãy lầy.

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 14/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám nghiệm xe ô tô 11A - 059.48, ghi nhận các dấu vết:

- Vết (1) biển số trước đầu xe bị nứt vỡ ốp mê ca, cong vênh biến dạng, kích thước 52x12cm, tâm cách đất 45cm, chấn bùm gầm xe bị vỡ, rời mất khỏi xe

- Vết (2) ba đờ sóc phía trên trước đầu xe bị gãy vỡ hai bên phải, trái, nửa ba đờ sóc dưới và ga lăng dưới biển số bị vỡ rơi mất khỏi xe, kích thước toàn bộ 165x60cm, tâm cách đất 53cm.

- Vết (3) đèn chiếu sáng trước bên phải xe bị nứt vỡ, kích thước 28x13cm, tâm cách đất 70cm

- Vết (4): chấn bụn lớp trước bên phải bị rách, bung khỏi vị trí ban đầu

- Vết (5) bình nước rửa kính bị rách vỡ, kích thước 17x0,5cm.

- Vết (6) đèn led ban ngày và đèn sương mù trước đầu xe hai bên bị vỡ, hỏng rời khỏi vị trí ban đầu,

- Vết (7) đèn chiếu sáng trước bên trái xe bị bật chốt hãm khỏi vị trí ban đầu, gãy tai bắt đèn

- Vết (8) chấn bụn lớp trước bên trái xe bị rách, bung khỏi vị trí ban đầu

- Vết (9) mặt ngoài lớp trước bên trái xe bị rách, thủng, lớp bị xì hơi. Mặt ngoài la zăng trước trái có vết cày xước phức tạp, bám dính nhiều chất bột màu trắng, kích thước 40x12cm.

- Vết (10) khung giằng càng A bên trái rách, cong. Càng A bên lái cong vặn xô dòn từ trước về sau khoảng 15cm. Khớp lạp bên lái bị rách cao su, tụt khỏi vị trí ban đầu.

- Vết (11) các-te hộp số bị vỡ, dập.

- Vết (12) vỏ hộp lọc gió sơ cấp bị rách vỡ, rơi khỏi vị trí ban đầu.

- Vết (13) kính chắn gió phía trước bị nứt, vỡ, kích thước 143x90cm

- Vết (14) hai túi khí bên lái và bên phụ bị nổ (bị kích hoạt). Dây an toàn ghế lái, ghế phụ đã bị kích hoạt (phía trước xe), không còn sử dụng được.

- Vết (15) kết nước và giàn nóng điều hòa cong dòn từ trước về sau.

Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol trong máu ngày 14/8/2022 xác định định lượng Ethanol trong máu của Nguyễn Ngọc H là 3.4 mg/dL; Đàm Văn G là 5.2 mg/dL.

Ngày 14/8/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ban hành các Quyết định trưng cầu giám định số 206, 207 xác định nguyên nhân chết của Vũ Anh Đ và Kiều Thùy L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 047/22/TT ngày 24/8/2022 của Trung tâm pháp y kết luận Vũ Anh Đ: *Đa vết thương, sây sát da rải rác toàn thân; Vỡ nát lún phức tạp xương hộp sọ, gãy xương đùi phải; Dập não thùy trán hai bên. Nguyên nhân chết: do chấn thương sọ não nặng.*

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 048/22/TT ngày 24/8/2022 của Trung tâm pháp y kết luận Kiều Thùy L: *Đa vết thương, sây sát da rải rác vùng đầu mặt, toàn thân và tứ chi; Gãy cung sau xương sườn 7, 8 bên trái; Vỡ xương chậu; Vỡ thủng tim; Dập vỡ, rách thủng và đảo lộn vị trí nhiều tạng trong ổ bụng. Nguyên nhân chết: do đa chấn thương nặng.*

Ngày 19/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra yêu cầu định giá tài sản số 232 xác định các thiệt hại do vụ tai nạn gây ra. Tại

các bản kết luận định giá tài sản số 72 ngày 21/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe mô tô Honda BKS 30L - 2795 là 989.000đ (*chín trăm tám mươi chín nghìn đồng*)

- Giá trị thiệt hại của đám bê tông của dải phân cách cứng chia đôi đường bị nứt vỡ kích thước 1,74x1,03m là 196.837đ (*một trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi bảy đồng*).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/8/2022 Vũ Anh Đ điều khiển xe mô tô chở Kiều Thùy L đến quán Cadillac tại tổ 02, phường Đ, thành phố Cao Bằng chơi cùng các bạn gồm Mai Thu H (*sinh ngày 06/12/1979; trú tại: tổ 12, phường S, thành phố Cao Bằng*), Nông Thị N (*sinh ngày 04/10/1985; trú tại: tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng*), Đàm Hồng T (*sinh ngày 03/01/1979; trú tại: tổ 18, phường S, thành phố Cao Bằng*). Tại quán cadillac, Đ gặp Đàm Văn G và Nguyễn Ngọc H cùng một số người bạn của G và H là Nguyễn Văn Đ (*sinh ngày 07/12/1990; TT: xóm Cao Sơn 1, xã S, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên*) và Phan Trọng N (*sinh ngày 04/8/1985; trú tại: xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng*) nên đến uống rượu, bia cùng nhóm của G.

Đến khoảng 01 giờ ngày 14/8/2022, cả nhóm rủ nhau đi ăn đêm tại km5 Đê Thám. Đ điều khiển xe mô tô 30L4 - 2795 chở L, G điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30F - 061.55 chở Đ và H một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 11A - 059.48 đi từ quán cadillac theo đường tránh Quốc lộ 3 đến khu vực km5 Đê Thám. Khi đi đến khu vực đường rẽ vào Quảng trường km5 Đê Thám (*Cách quán cadillac khoảng 400m*), Đ điều khiển xe mô đi phía trước làn bên phải của xe ô tô 30F - 061.55 do G điều khiển bất ngờ rẽ trái vào Quảng trường. G điều khiển xe ô tô 30F - 061.55 đi phía sau làn bên trái với tốc độ khoảng 89,5-90,4km/h thấy Đ rẽ bất ngờ nên đánh lái sang trái để tránh, gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô do G điều khiển va chạm với xe mô tô của Đ điều khiển làm Đ và L bị ngã xuống đường. Lúc này Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô 11A - 059.48 đi ngay sau xe của G với tốc độ khoảng 84,2-85,1km/h không kịp xử lý nên đâm trúng Đ và L, kẹp qua người Đ và đẩy L vào cột biển báo giao thông tại giải phân cách giữa đường rồi xe ô tô của H văng ra giữa đường và dừng lại.

Sau khi tai nạn xảy ra, G, H xuống xe quan sát thấy Đ và L bị thương nặng. Lúc này những người khác đi phía sau vừa đến nên mọi người đưa Đ và L tới Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng cấp cứu và Đ, L tử vong tại Bệnh viện. Đến sáng ngày 14/8/2022, G và H đến cơ quan Công an thành phố Cao Bằng trình diện.

Hành vi của các bị cáo Đàm Văn G và Nguyễn Ngọc H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố. Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSTP ngày 27/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Đàm Văn G và Nguyễn Ngọc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Đàm Văn G và Nguyễn Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình vi phạm quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên, sự việc xảy ra do lỗi vô ý, không mong muốn hậu quả xảy ra. Các bị cáo nhất trí với Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định tình trạng kỹ thuật xe ô tô và xe máy, kết luận giám định pháp y. Các bị cáo không có khiếu nại đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Vật chứng bị thu giữ: Các bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện hợp pháp cho bị hại Kiều Thùy L có mặt tại phiên tòa trình bày xác nhận đã nhận được bồi thường thiệt hại với số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), ngoài ra không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đại diện hợp pháp cho bị hại Vũ Anh Đ có mặt tại phiên tòa xác nhận đã nhận được bồi thường thiệt hại với số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) và có đơn đề nghị xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Ngoài ra không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm.

Tại công văn số 591/UBND-VP ngày 27/3/2023 Đại diện bị hại Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng có ý kiến xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Đàm Văn G và Nguyễn Ngọc H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 260; b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, tuyên bố các bị cáo Đàm Văn G và Nguyễn Ngọc H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt các bị cáo Đàm Văn G, Nguyễn Ngọc H với mức án tù 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Đàm Văn G 01 (một) giấy phép lái xe số 040199000410 do Sở giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 04/3/2019; Trả lại cho Nguyễn Ngọc H: 01 (một) giấy phép lái xe số 040139002702 do Sở giao thông vận tải Cao Bằng cấp ngày 03/9/2014.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo G đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, cải tạo bản thân.

Bị cáo Hoàng mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 14/8/2022, Vũ Anh Đ điều khiển xe mô tô Honda Wave RSX biển kiểm soát 30L4 - 2795 chở Kiều Thùy L đi theo hướng từ ngã tư Nà Cáp đi vòng xuyên Km5 Đề Thám. Khi đi đến Km271 đường tránh Quốc lộ 3 thuộc tổ 03, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng đoạn đường rẽ vào Quảng trường Km5 Đề Thám, do không chú ý quan sát, Đ đã điều khiển xe mô tô rẽ trái đột ngột để chuyển hướng. Lúc này Đàm Văn G điều khiển xe ô tô Mercedes-Benz biển kiểm soát 30F - 061.55 với tốc độ khoảng 89,5-90,4km/h đi ngay phía sau không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ được tốc độ va quệt với xe mô tô do Đ điều khiển làm Đ và L ngã xuống mặt đường. Nguyễn Ngọc H điều khiển xe ô tô Kia Cerato biển kiểm soát 11A-059.48 với tốc độ khoảng 84,2-85,1km/h đi ngay sau xe G, không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ được tốc độ đâm trúng Đ và Linh khiến Đ và L tử vong, giải phân cách giữa đường và xe mô tô 30L4 -2795 bị hư hỏng với tổng giá trị 1.185.837đ (*một triệu một trăm tám mươi năm nghìn tám trăm ba mươi bảy đồng*).

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn giao thông. Hành vi của các bị cáo Đàm Văn G, Nguyễn Ngọc H đã vi phạm quy định tại Điều 6 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ G tham gia giao thông đường bộ, vi phạm các quy định tại khoản 8, khoản 11, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, phạm vào Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại các điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

“Điều 6 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT: Tốc độ tối đa cho phép xe cơ G tham gia giao thông trong khu vực đông dân cư

Các phương tiện xe cơ G, trừ các xe được quy định tại Điều 8 Thông tư này. Tốc độ tối đa tại Đường đôi; đường một chiều có từ hai làn xe cơ G trở lên: 60 km/h

...”

“Điều 8 Luật Giao thông đường bộ: Các hành vi bị nghiêm cấm

..

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

..

11. Điều khiển xe cơ G chạy quá tốc độ quy định, giành đường, vượt ẩu.

..

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

“Điều 260 Bộ luật hình sự: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

..

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

..

đ) Làm chết 02 người;

...”.

Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù nguyên nhân chính gây ra tai nạn là do lỗi của bị hại và các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng do lỗi chủ quan thiếu ý thức khi tham gia giao thông đường bộ không giữ khoảng cách an toàn, không làm chủ được tốc độ nên gây ra thiệt hại về tính mạng, tài sản cho người khác. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại thời điểm phạm tội các bị cáo không có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình gây ra. Sau khi sự việc xảy ra, các bị cáo đã tích cực chủ động bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình các bị hại. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b (Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả) và điểm s (Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong vụ án này, nguyên nhân xảy ra tai nạn do một phần lỗi của bị hại và tại phiên tòa đại diện của các bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên các bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ “bị hại có lỗi” và “đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự” được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, nhận thấy:

Trong vụ án này, nguyên nhân xảy ra tai nạn xuất phát từ việc bị hại Vũ Anh Đ điều khiển xe mô tô chuyển hướng không đảm bảo an toàn, vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến không đảm bảo an toàn cho các phương tiện khác khi tham gia giao thông. Mặc dù đây không phải là nguyên nhân dẫn đến tử vong của các bị hại nhưng tai nạn xảy ra một phần do lỗi của bị hại Đ nên cần xem xét, cân nhắc để áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo. Mặt khác, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý, không mong muốn hậu quả xảy ra, nhưng do không tuân thủ các quy định pháp luật về tốc độ và điều khiển phương tiện tham gia đường bộ trong tình trạng sử dụng rượu bia mà trong máu có nồng độ cồn, không đảm bảo khoảng cách an toàn của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ nên không kịp xử lý và xảy ra va chạm, gây thiệt hại tính mạng, tài sản của người khác.

Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết quy định tại khoản 1 và 02 (hai) tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhận thấy, việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên không nhất thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà đủ căn cứ cho bị cáo hưởng án treo, tự cải tạo tại địa phương. Các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, Đàm Văn G và Nguyễn Ngọc H đã tới xin lỗi, thăm hỏi động viên và bồi thường cho gia đình bị hại Vũ Anh Đ số tiền 400.000.000đ (*bốn trăm triệu đồng*), bồi thường cho gia đình bị hại Kiều Thùy L số tiền 500.000.000đ (*năm trăm triệu đồng*). Đại diện bị hại Đ và L đã nhận

đủ số tiền trên và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và ngoài ra không có yêu cầu gì thêm. Đối với giá trị thiệt hại của xe mô tô Honda BKS 30L - 2795 là 989.000đ (*chín trăm tám mươi chín nghìn đồng*) đại diện bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đại diện bị hại Ủy ban nhân dân thành phố có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại giá trị tài sản là đám bê tông của dải phân cách cứng chia đôi đường bị nứt vỡ kích thước 1,74x1,03m là 196.837đ (*một trăm chín mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi bảy đồng*) nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy:

Đối với những đồ vật, tài sản đã tạm giữ, xét thấy không ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại cho La Thị Hồng N (*sinh ngày 01/12/1992; trú tại: tổ 01, phường H, thành phố Cao Bằng*) là vợ của Vũ Anh Đ 01 (một) xe mô tô Honda Wave RSX biển kiểm soát 30L4 -2795; trả lại cho Đàm Văn G 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Mercedes-Benz biển kiểm soát 30F - 061.55 và các giấy tờ liên quan; trả lại cho Nguyễn Ngọc H 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato biển kiểm soát 11A - 059.48 và các giấy tờ liên quan. Việc trả lại tài sản là phù hợp theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần ghi nhận.

Trả lại cho bị cáo Đàm Văn G 01 (một) giấy phép lái xe số 040199000410 do Sở giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 04/3/2019; Trả lại cho Nguyễn Ngọc H: 01 (một) giấy phép lái xe số 040139002702 do Sở giao thông vận tải Cao Bằng cấp ngày 03/9/2014 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Đối với Vũ Anh Đ điều khiển xe mô tô chuyên hướng không đảm bảo an toàn, vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ làm chết một người. Do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết nên không xem xét xử lý đối với Vũ Anh Đ.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm b, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: các bị cáo Đàm Văn G, Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn G 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo Đàm Văn G và Nguyễn Ngọc H đã bồi thường cho gia đình Vũ Anh Đ 400.000.000đ (*bốn trăm triệu đồng*), bồi thường cho gia đình Kiều Thùy L 500.000.000đ (*năm trăm triệu đồng*). Đại diện bị hại Đ và L đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra vấn đề xem xét.

Đại diện bị hại Ủy ban nhân dân thành phố không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra vấn đề xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo: Đàm Văn G 01 (một) giấy phép lái xe số 040199000410 do Sở giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp ngày 04/3/2019; Trả lại cho Nguyễn Ngọc H: 01 (một) giấy phép lái xe số 040139002702 do Sở giao thông vận tải Cao Bằng cấp ngày 03/9/2014 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận toàn bộ vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 50 ngày 02/02/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Đàm Văn G và Nguyễn Ngọc H mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo, đại diện bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Cao Bằng
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hanh